

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 999/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2021, định hướng đến năm 2030 (đợt 02 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 10/2014/QĐ-UBND ngày 25/8/2014, số 13/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015, số 08/2018/QĐ-UBND ngày 21/5/2018, số 14/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018, số 01/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019; Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019; 08/2020/QĐ-UBND ngày 13/5/2020;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030: số 3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018, số 1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019, số 1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Tờ trình số 215/TTr-TNMT ngày 09/4/2021, Văn bản số 734/TNMT-KS ngày 12/4/2021, Văn bản số 805/TNMT-KS ngày 12/4/2021),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2021, định hướng đến năm 2030 (gồm: Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định, công bố) cụ thể như sau :

a.) Điều chỉnh ra khỏi khu vực không đấu giá các điểm mỏ cát, sỏi lòng sông đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại các Quyết định: số 3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018, số 1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019, số

1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020, để thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông: **25 (Hai mươi lăm) khu vực hoạt động khoáng sản** (Tên khu vực, vị trí, diện tích cụ thể tại phụ biểu 01 kèm theo Quyết định).

b.) Bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo quy định tại khoản 2 Điều 26, Điều 78 Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; Điểm b, Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ) khi đáp ứng các tiêu chí sau:

+ Khu vực có khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường được quy hoạch khai thác để cung cấp nguyên liệu phục vụ xây dựng các công trình sử dụng ngân sách nhà nước (phát triển hạ tầng giao thông; công trình thủy lợi): **01 (một) khu vực: Khu vực mỏ đá Đồi Hang Bò, khu Tân Thành 3, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập với diện tích 14,5 ha;**

+ Khu vực có khoáng sản đã xác định là nguồn nguyên liệu cho các nhà máy chế biến sâu: **01 (một) khu vực: khu vực mỏ Caolanh tại thôn Minh Giang Sơn, xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng với Diện tích 5,08 ha;**

(Chi tiết thể hiện tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải trên trang thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ danh sách khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2021, định hướng đến năm 2030 (đợt 02 năm 2021) ban hành theo Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành;

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản, quyết định cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định của nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện, Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn

Phụ lục 01**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM MỎ ĐƯA RA KHỎI KHU VỰC KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN***(Kèm theo Quyết định số: 999/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

Stt	Tên dự án	Diện tích (ha)	Đã được phê duyệt khu vực không đấu giá quyền KTKS tại Quyết định	Đơn vị đã tiến hành thăm dò, khảo sát
I	Khu vực đã cấp phép thăm dò			
1	Mỏ cát lòng sông Đà tại xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy	13,51	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty cổ phần tư vấn và kiểm định chất lượng công trình xây dựng VCC
2	Mỏ cát lòng sông Đà tại xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy	8,45	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phúc Tân
3	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì	7,0	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty cổ phần phát triển đầu tư Gia Nguyễn
4	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì	28,7	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển du lịch Xuân Sơn
5	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì	56,0	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty cổ phần đầu tư Thiên Triều
6	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì	9,0	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty TNHH Thuận Đức
7	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông và xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba	28,0	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty TNHH thương mại và vận tải Trường Phát
8	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì và xã Cao Xá huyện Lâm Thao	22,95	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Việt Hưng
9	Mỏ cát lòng sông Hồng tại các xã: Hoàng Cương,	13,98	3029/QĐ-UBND ngày	Công ty TNHH Quyết Thắng

	Chí Tiên huyện Thanh Ba và thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		14/11/2018	
10	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Minh Nông, thành phố Việt Trì	7,0	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty TNHH Toàn Lập
11	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Dân Quyền, huyện Tam Nông và xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao	15,36	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty TNHH khai thác Bảo Đà
12	Mỏ cát, sét lòng sông Hồng tại xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao	50,9	3029/QĐ-UBND ngày 14/11/2018	Công ty cổ phần Đạt Hưng
13	Mỏ cát, sỏi lòng sông Lô tại xã Phú Mỹ, huyện Phù Ninh	6,58	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty cổ phần khoáng sản và xây dựng Vĩnh Phú
14	Mỏ cát lòng sông Đà tại xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn	17,42	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty cổ phần kinh doanh vật liệu xây dựng Trường Thành Phú Thọ
15	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê và xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba	7,8	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty TNHH tư vấn và xây dựng HD
II	Khu vực đã có chủ trương thăm dò			
16	Mỏ cát, sỏi lòng sông Lô tại xã Chí Đám và Hữu Đô, huyện Đoan Hùng	3,56	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty cổ phần Hải Dương Phú Thọ
17	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông	7,46	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty TNHH thăm dò khai thác chế biến khoáng sản Việt Hùng
18	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông	15,0	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty TNHH Gạch Minh Sơn
19	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê và xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba	9,0	1286/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	Công ty TNHH Gạch Minh Sơn
20	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Phú Khê, huyện	5,77	3029/QĐ-UBND ngày	Công ty cổ phần đầu tư và xây

	Cắm Khê		14/11/2018	dựng Tuấn Phúc
21	Mỏ cát, sét lòng sông Hồng tại xã Minh Côi, huyện Hạ Hòa	7,0	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty TNHH MTV Khánh Minh
22	Mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Đan Thượng, huyện Hạ Hòa	7,1	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty cổ phần thương mại xây dựng Hoa Vinh
23	Mỏ cát, sỏi lòng sông Bứa tại xã Tề Lễ, huyện Tam Nông	6,0	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty cổ phần đầu tư phát triển quốc tế Vạn Xuân Group
III	Khu vực đã khảo sát, bổ sung quy hoạch			
24	Mỏ cát lòng sông Hồng tại phường Bến Gót, phường Bạch Hạc và phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì	19,59	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Trường Thịnh
25	Mỏ cát, sỏi lòng sông Dân tại xã Văn Miếu và xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn	50,58	1900/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	Công ty cổ phần thương mại xây dựng Hoa Vinh

Phụ lục 02

DANH SÁCH CÁC ĐIỂM MỎ BỔ SUNG VÀO KHU VỰC KHÔNG ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Quyết định số: 999 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ)

III	Khu vực đã khảo sát, bổ sung quy hoạch	Diện tích (ha)	Ghi chú	Đơn vị đã tiến hành khảo sát
01	Khu vực mỏ đá Đồi Hang Bò, khu Tân Thành 3, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập;	14,5 ha	Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ	Công ty cổ phần đá Hoàng Sơn
02	Khu vực mỏ Caolan tại thôn Minh Giang Sơn, xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng	5,08 ha	Theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Thanh Hà